

Số: 325 /TB-SYT

Bắc Ninh, ngày 01 tháng 6 năm 2026

THÔNG BÁO

V/v đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh chữa bệnh

Thực hiện Luật Khám bệnh chữa bệnh số 15/2023/QH15, Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh chữa bệnh. Sở Y tế Bắc Ninh thông báo đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh chữa bệnh của các cơ sở sau đây:

1. Phòng khám đa khoa Thăng Long thuộc Công ty cổ phần y tế 108 Thăng Long (địa chỉ: xã Lục Nam, tỉnh Bắc Ninh), mã hồ sơ H05-21- 260529-180040, danh sách nhân sự kê khai ngày 29/5/2026.

2. Phòng khám đa khoa Xuân Mai thuộc Công ty TNHH dịch vụ y tế Xuân Mai (địa chỉ: xã Lục Nam, tỉnh Bắc Ninh), mã hồ sơ H05-21- 260529-180037, danh sách nhân sự kê khai ngày 29/5/2026.

3. Phòng khám đa khoa Luxdefa thuộc Công ty TNHH bệnh viện quốc tế Luxdefa (địa chỉ: phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh), mã hồ sơ H05-21- 260529-180034, danh sách nhân sự kê khai ngày 28/5/2026.

4. Điểm Trạm Phở Mới thuộc Trạm Y tế Quê Võ, mã hồ sơ H05-21- 260529-180004, danh sách nhân sự kê khai ngày 28/5/2026.

5. Phòng khám đa khoa Hào Thơm thuộc Công ty TNHH bệnh viện quốc tế Tùng Anh (địa chỉ: xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh), mã hồ sơ H05-21- 260529-180012, danh sách nhân sự kê khai ngày 27/5/2026.

6. Phòng khám đa khoa Thanh Xuân thuộc Công ty TNHH bệnh viện Thanh Xuân (địa chỉ: xã Lục Nam, tỉnh Bắc Ninh), mã hồ sơ H05-21- 260528-180046, danh sách nhân sự kê khai ngày 27/5/2026.

7. Phòng khám chuyên khoa răng hàm mặt Tâm Đức Phát thuộc Công ty cổ phần tập đoàn Tâm Đức Phát (địa chỉ: 637 Nguyễn Văn Cừ, Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh); mã hồ sơ H05-21- 260527-180003, danh sách nhân sự kê khai ngày 25/5/2026.

8. Phòng khám chuyên khoa da liễu Thu Cúc thuộc chi nhánh Công ty cổ phần bệnh viện thẩm mỹ Thu Cúc - Thu Cúc clinic Bắc Ninh (địa chỉ: phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh); mã hồ sơ H05-21- 260527-180050, danh sách nhân sự kê khai ngày 27/5/2026.

9. Phòng khám chuyên khoa răng hàm mặt Nụ Cười Xinh thuộc HKD Phòng khám chuyên khoa răng hàm mặt Nụ Cười Xinh (địa chỉ: phường Phương Liễu, tỉnh Bắc Ninh); mã hồ sơ H05-21- 260527-180022, danh sách nhân sự kê khai ngày 25/5/2026.



10. Phòng khám chuyên khoa răng hàm mặt Tâm Đức Phát 2 thuộc Công ty cổ phần tập đoàn Tâm Đức Phát (địa chỉ: số 05 Lê Thái Tổ, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh), mã hồ sơ H05-21-260527-180008, danh sách nhân sự kê khai ngày 27/5/2026.

11. Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh số 2 (địa chỉ: phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh); mã hồ sơ H05-21- 260527-180017; danh sách nhân sự kê khai ngày 26/5/2026.

12. Bệnh viện đa khoa Hồng Phúc Bắc Ninh (địa chỉ: phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh), mã hồ sơ H05-21- 260528-180027; danh sách nhân sự kê khai ngày 28/5/2026.

13. Bệnh viện Mắt Sông Cầu (địa chỉ: phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh), mã hồ sơ H05-21- 260529-180016, danh sách nhân sự kê khai ngày 29/5/2026.

(Có danh sách đăng ký hành nghề của các cơ sở gửi kèm)

*** Trách nhiệm tổ chức thực hiện đăng ký hành nghề (ĐKHN):**

- Việc ĐKHN thực hiện theo nguyên tắc tự kê khai, tự chịu trách nhiệm. Người đứng đầu, người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở chịu trách nhiệm về tính chính xác, hợp pháp của thông tin ĐKHN, việc tuân thủ các quy định của pháp luật liên quan. Người hành nghề chịu trách nhiệm về tính hợp pháp thông tin ĐKHN cung cấp, có mặt hành nghề trực tiếp tại cơ sở, không ĐKHN nhiều cơ sở trùng thời gian, không cho thuê/mượn Giấy phép hành nghề.

- Thiết lập lưu trữ tại cơ sở hồ sơ ĐKHN theo từng thời điểm ĐKHN (văn bằng chứng chỉ chuyên môn, hợp đồng lao động, phân công chuyên môn, tài liệu minh chứng đáp ứng điều kiện hành nghề).

- Trường hợp người hành nghề thôi việc mà chưa có người thay thế, cơ sở phải tạm dừng cung cấp dịch vụ KBCB tương ứng, nếu không bố trí được người thay thế phải thực hiện điều chỉnh GPHĐ theo quy định.

Sở Y tế thông báo các cơ sở biết, tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận: *gph*

- Công TTĐT Sở Y tế (để đăng tải);
- Các cơ sở KBCB có tên trên;
- Lưu: VT, QLHN.



Nguyễn Thị Thu Hương

CÔNG TY CP Y TẾ 108 THĂNG LONG
PHÒNG KHÁM ĐA KHOA THĂNG LONG
Số: 28 /PKĐKTL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Lục Nam, ngày 29 tháng 05 năm 2026

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Phòng khám đa khoa Thăng Long trực thuộc Công ty cổ phần y tế 108 Thăng Long

2. Đăng ký kinh doanh số: 24008164540 ngày 18/08/2025 ,cấp lần thứ 3 , nơi cấp Sở tài chính tỉnh Bắc Ninh

Địa chỉ trụ sở: Số 308 Thôn Bình Minh, Xã Lục Nam, Tỉnh Bắc Ninh

3. Thông tin giấy phép hoạt động số : 700/BN-GPHĐ ngày 14/08/2025 , địa chỉ hoạt động: Số 308 Thôn Bình Minh, Xã Lục Nam, Tỉnh Bắc Ninh ; thời gian hoạt động từ : Từ 6 giờ 30 đến 21h00 các ngày trong tuần

4. Thông tin người đại diện theo pháp luật: Bùi Văn Hương số căn cước công dân 024081025538 trình độ : Bác sỹ Nội số điện thoại.0977724720

5. Thông tin người chịu trách nhiệm chuyên môn CMKT : BS CKI Nguyễn Thị Nhân : số căn cước công dân 019165000979 ; CCHN 0000265/BG-CCHN , ngày 17/01/2013 phạm vi hành nghề ; khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa phụ sản điện thoại ; 0915837442

6. Thông tin người lập biểu : Vũ Thị Hào , chức danh Tổ chức hành chức ; Điện thoại 0973350126

7. Phạm vi chuyên môn được phê duyệt : 09 (chuyên khoa Nội, Ngoại, Phụ Sản , Nhi, Răng - Hàm - Mặt, Tai - Mũi - Họng, Y học cổ truyền, Chẩn đoán hình ảnh, Xét nghiệm)

8. Báo cáo đăng ký hành nghề KBCB : Tổng số người hành nghề (Cũ+ mới) :59;Số người hành nghề bổ sung : 01;Người hành nghề cũ điều chỉnh thông tin :0; Thôi hành nghề :0

STT (1)	Họ và tên(2)	Văn bằng chứng chỉ/ năm cấp(3)	Số giấy phép hành nghề ngày cấp(4)	Phạm vi hành nghề(5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở(6)	Vị trí chuyên môn	Chức danh quản lý	Khoa / bộ phận chuyên môn(9)	Thời gian tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc ((mục B)(10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác(11)	Ghi chú(12)
A. SỐ ĐANG HÀNH NGHỀ(CŨ+ MỚI)											
1	Nguyễn Thị Nhân	Bác sỹ đa khoa(1995) ;BS CKI sản (2001)	Số 000265/BG-CCHN ngày 17/01/2013	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản	Từ 6h30 đến 21h00 từ thứ 2 đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sỹ KCB chuyên khoa Phụ sản	Người chịu trách nhiệm chuyên môn, Trưởng PK CK Phụ sản	Sản	Ngày 28/08/2020 (HĐLĐ số 11/2020/HĐLĐ/TL ngày 28/08/2020)	Không	
2	Nguyễn Thanh Hải	Bác sĩ y khoa (1994);Chứng chỉ đào tạo định hướng bác sĩ Răng Hàm Mặt (2005)	Số 000273/BG-CCHN ngày 17/01/2013	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt	Từ 6h30 đến 21h00 từ thứ 2 đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sỹ chuyên khoa Răng hàm mặt	Bác sĩ, Trưởng PK CK RHM	Răng hàm mặt	Ngày 15/07/2019(HĐLĐ số 07/HĐLĐ/TL ngày 15/07/2019)	Không	
3	Nguyễn Đức Hùng	Bác sĩ đa khoa (2006) ; BSCK cấp I Tai Mũi Họng (2019)	Số 001874/BG-CCHN ngày 31/10/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng.	Từ 6h30 đến 21h00 từ thứ 2 đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ chuyên khoa Tai Mũi Họng	Bác sĩ ,Trưởng phòng Tai Mũi Họng	Tai Mũi Họng	Ngày 14/07/2023(HĐLĐ số 11/HĐLĐ/TL ngày 14/07/2023)	Không	
4	Mai Thị Vững	Bác sĩ y khoa(2018), CKI Nhi khoa(2023), Thạc sĩ Nhi khoa(2023), Bác sĩ nội trú Nhi khoa(2023)	Số 008713/BG-CCHN ngày 29/11/2022	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Từ 6h30 đến 21h00 từ thứ 2 đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ chuyên khoa Nhi	Không	Nhi	Ngày 07/08/2023(HĐLĐ số 12/HĐLĐ/TL ngày 07/08/2023)	Không	
5	Hoàng Thị Huệ	Bác sĩ y khoa (2018) ;Thạc sĩ chuyên khoa Nhi (2020)	Số 008521/BG-CCHN ngày 18/07/2022	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Từ 6h30 đến 21h00 từ thứ 2 đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ khoa Nhi	Bác sĩ ,Trưởng phòng Nhi	Nhi	Ngày 10/06/2024(HĐLĐ số 04/HĐLĐ/TL ngày 10/06/2024)	Không	
6	Hoàng Thị Lệ	Bác sĩ y khoa(2019), chứng chỉ đào tạo quản lý và điều trị tăng huyết áp (2023), chứng chỉ Điện tâm đồ cơ bản(2023)	Số 008164/BG-CCHN ngày 25/08/2021	Khám bệnh chữa bệnh đa khoa	Từ 6h30 đến 21h00 từ thứ 2 đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ đa khoa	Không	Nội	Ngày 22/01/2022(HĐLĐ số 01/HĐLĐ/TL ngày 22/01/2022)	Không	
7	Vũ Trí Mừng	Bac sĩ đa khoa(2015), Chứng chỉ định hướng chuyên ngành ngoại khoa(2017)	Số 007172/BG-CCHN ngày 03/04/2019	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Từ 6h30 đến 21h00 từ thứ 2 đến Chủ nhật hàng tuần	Bác si chuyên khoa ngoại	Bác sĩ, Trưởng PK CK Ngoại	Ngoại	Ngày 02/08/2021(HĐLĐ số 28/2021//HĐLĐ/TL ngày 02/08/2021)	Không	

8	Leo Thị Thủy	Bác sĩ YHCT(2020)	Số 008474/BG-CCHN ngày 16/06/2022	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 6h30 đến 21h00 từ thứ 2 đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ YHCT	Bác sĩ trưởng Phòng YHCT	YHCT	Ngày 08/07/2022 (HĐLĐ số 09/HĐLĐ/TL ngày 08/07/2022)	Không	
9	Hoàng Nhật Khánh	Bác sĩ y khoa(2021)	Số 009162/BG-CCHN ngày 13/09/2023	Khám bệnh chữa bệnh đa khoa	Từ 6h30 đến 21h00 từ thứ 2 đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ đa khoa	Bác sĩ ,Trưởng phòng khám Nội	Nội	Ngày 20/09/2023 (HĐLĐ số 17/HĐLĐ/TL ngày 20/09/2023)	Không	
10	Trương Mạnh Tú	Bác sĩ đa khoa(2021), chứng chỉ nội soi tiêu hóa nâng cao(2023), chứng chỉ nội soi tiêu hóa(2022), chứng chỉ điện tâm đồ cơ bản(2023)	Số 009161/BG-CCHN ngày 13/09/2023	Khám bệnh chữa bệnh đa khoa	Từ 6h30 đến 21h00 từ thứ 2 đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ đa khoa	Không	Nội	Ngày 20/09/2023 (HĐLĐ số 16/HĐLĐ/TL ngày 20/09/2023)	Không	
11	Thân Thị Thu	Bác sĩ đa khoa(2017), CC siêu âm tổng quát chẩn đoán các bệnh lý thường gặp(2017), chứng chỉ Tai mũi họng cơ bản(2020)	Số 007200/BG-CCHN ngày 07/05/2019	Khám bệnh chữa bệnh đa khoa	Từ 6h30 đến 21h00 từ thứ 2 đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ đa khoa	Không	Nội	Ngày 15/07/2019 (HĐLĐ số 06/HĐLĐ/TL ngày 15/07/2019)	Không	
12	Hoàng Thị Lua	Bác sĩ y khoa(2019), Chứng chỉ chẩn đoán hình ảnh có bản(2020), Chứng chỉ siêu âm Doppler Tim(2022)	Số 008339/BG-CCHN ngày 10/02/2022	Khám bệnh chữa bệnh đa khoa	Từ 6h30 đến 21h00 từ thứ 2 đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ phòng Chẩn đoán hình ảnh	Không	CDHA	Ngày 02/03/2022 (HĐLĐ số 04/HĐLĐ/TL ngày 02/03/2022)	Không	
13	Hoàng Đức Phương	Bác sĩ đa khoa (2015) ,Chứng chỉ định hướng chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh (2018) , CC siêu âm Doppler Tim (2022)	Số 006328/BG-CCHN ngày 06/04/2020	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Từ 6h30 đến 21h00 từ thứ 2 đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ phòng Chẩn đoán hình ảnh	Bác sĩ.Trưởng phòng CDHA	CDHA	Ngày 25/03/2021 (HĐLĐ số 17/HĐLĐ/TL ngày 25/03/2021)	Không	
14	Nguyễn Văn Vê	Bác sĩ đa khoa(1992), BS CKI sản phụ khoa(2005), Chứng chỉ đào tạo liên tục quản lý và điều trị tăng huyết áp (2024), Chứng chỉ đào tạo đài thái đường(2024)	Số 001681/BG-CCHN ngày 25/10/2013	Khám bệnh, chữa bệnh hệ Ngoại - Sản Bổ sung khám bệnh chữa bệnh hệ Nội- Nhi	Từ 6h30 đến 21h00 từ thứ 2 đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ chuyên khoa Ngoại - Sản, Nội - Nhi	Không	Nội, PK CK HA+TD	Ngày 05/03/2024(HĐLĐ số 02/HĐLĐ/TL ngày 05/03/2024)	Không	
15	Nguyễn Thị Chiêm	Cao đẳng xét nghiệm y học (2015)	Số 007451/BG-CCHN ngày 12/12/2019	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Từ 6h30 đến 21h00 từ thứ 2 đến Chủ nhật hàng tuần	KTV Xét nghiệm	Không	Xét nghiệm	Ngày 12/12/2019(HĐLĐ số 30/2019//HĐLĐ/TL ngày 12/12/2019)	Không	
16	Nguyễn Thu Hiền	Cao đẳng xét nghiệm y học (2013)	Số 0005605/HD-CCHN ngày 27/09/2016	Thực hiện kỹ thuật xét nghiệm	Từ 6h30 đến 21h00 từ thứ 2 đến Chủ nhật hàng tuần	KTV Xét nghiệm	Không	Xét nghiệm	Ngày 12/06/2023(HĐLĐ số 10/HĐLĐ ngày 12/06/2023	Không	
17	Chu Trọng Lâm	Cao đẳng kỹ thuật hình ảnh y học (2023)	Số 000159/BG-GPHN ngày 08/05/2024	Hình ảnh y học	Từ 6h30 đến 21h00 từ thứ 2 đến Chủ nhật hàng tuần	KTV - Xquang	Không	CDHA	Ngày 03/06/2024 (HĐLĐ số 03/HĐLĐ/TL ngày 03/06/2024)	Không	
18	Bùi Thị Lúa	Cử nhân điều dưỡng (2019)	Số 008026/BG-CCHN ngày 16/04/2021	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 20215 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng,hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ 6h30 đến 21h00 từ thứ 2 đến Chủ nhật hàng tuần	Cử nhân điều dưỡng Nội- cấp cứu	Không	Nội-Cấp cứu	Ngày 25/03/2021 (HĐLĐ số 16/HĐLĐ/TL ngày 25/03/2021)	Không	



19	Hoàng Thị Huyền	Cao đẳng điều dưỡng (2014)	Số 039325/HCM-CCHN ngày 10/05/2017	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	Từ 6h30 đến 21h00 từ thứ 2 đến Chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng - Phòng Mắt	Không	Nhi	Ngày 01/06/2019(HĐLĐ số 16/HĐLĐ/TL ngày 01/06/2019	Không	
20	Nguyễn Thị Hào	Trung cấp điều dưỡng (1987)	Số 001685/BG-CCHN ngày 25/10/2013	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 6h30 đến 21h00 từ thứ 2 đến Chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Điều dưỡng Trưởng , điều dưỡng phòng Sám	Sân	Ngày 10/10/2019(HĐLĐ số 25/2019/HĐLĐ/TL ngày 10/10/2019	Không	
21	Nguyễn Thị Nệ	Trung cấp điều dưỡng (2012)	Số 0004825/BG-CCHN ngày 16/07/2015	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 6h30 đến 21h00 từ thứ 2 đến Chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng - Phòng HA+TD	Không	HA+TD	Ngày 01/02/2019 (HĐLĐ số 14/HĐLĐ/TL ngày 01/02/2019)	Không	
22	Phùng Thị Hường	Trung cấp điều dưỡng(2012)	Số 007452/BG-CCHN ngày 12/12/2019	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định , mã số ,tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh,kỹ thuật y.	Từ 6h30 đến 21h00 từ thứ 2 đến Chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng - Nội	Không	Nội	Ngày 02/02/2020 (HĐLĐ số 03/2020/HĐLĐ/TL ngày 02/02/2020)	Không	
23	Trịnh Thị Phương Linh	Cao đẳng điều dưỡng (2014)	Số 007941/BG-CCHN ngày 03/02/2021	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định , mã số ,tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh,kỹ thuật y.	Từ 6h30 đến 21h00 từ thứ 2 đến Chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng - Phòng Nội	Không	Nội	Ngày 12/01/2021(HĐLĐ số 02/2021/HĐLĐ/TL ngày 12/01/2021)	Không	
24	Nguyễn Tiến Dũng	Y sỹ trung cấp (2015)	Số 006429/BG-CCHN ngày 25/08/2017	Tham gia sơ cứu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường Nội	Từ 6h30 đến 21h00 từ thứ 2 đến Chủ nhật hàng tuần	Y sỹ phụ giúp BS	Không	Răng hàm mặt	Ngày 18/07/2017(HĐLĐ số 11/HĐLĐ ngày 18/07/2017)	Không	
25	Trần Hà Giang	Cao đẳng hộ sinh (2013)	Số 005933/BG-CCHN ngày 19/12/2016	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định , mã số ,tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh,kỹ thuật y.	Từ 6h30 đến 21h00 từ thứ 2 đến Chủ nhật hàng tuần	Nữ hộ sinh	Không	Sân	Ngày 01/06/2020(HĐLĐ số 09/2020 /HĐLĐ/TL ngày 01/06/2020)	Không	
26	Vũ Thị Trang	Cao đẳng hộ sinh (2023)	Số 000426/BG-GPHN ngày 10/09/2024	Hộ sinh	Từ 6h30 đến 21h00 từ thứ 2 đến Chủ nhật hàng tuần	Nữ hộ sinh	Không	Sân	Ngày 04/10/2024(HĐLĐ số 09 /HĐLĐ/TL ngày 04/10/2024)	Không	
27	Vũ Văn Sỹ	Trung cấp y sỹ YHCT (2012)	Số 008374/BG-CCHN ngày 29/03/2022	Khám bệnh,chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 6h30 đến 21h00 từ thứ 2 đến Chủ nhật hàng tuần	Y sỹ y học cổ truyền	Không	YHCT	Ngày 14/04/2022(HĐLĐ số 04/HĐLĐ/TL ngày 14/04/2022)	Không	
28	Nông Thị Diệp	Trung cấp y sỹ YHCT (2011)	Số 008366/BG-CCHN ngày 21/03/2022	Khám bệnh,chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 6h30 đến 21h00 từ thứ 2 đến Chủ nhật hàng tuần	Y sỹ y học cổ truyền	Không	YHCT	Ngày 14/04/2022(HĐLĐ số 05/HĐLĐ/TL ngày 14/04/2022)	Không	
29	Lương Thị Quỳnh Trang	Trung cấp y sỹ YHCT (2019)	Số 008154/GB-CCHN ngày 17/08/2021	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 6h30 đến 21h00 từ thứ 2 đến Chủ nhật hàng tuần	Y sỹ y học cổ truyền	Không	YHCT	Ngày 01/11/2021 (HĐLĐ số 33/2021/HĐLĐ/TL ngày 01/11/2021)	Không	
30	Nguyễn Thị Hiền	Cử nhân điều dưỡng (2018)	Số '0007108/HD-CCHN ngày 23/06/2020	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của điều dưỡng theo quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ 6h30 đến 21h00 từ thứ 2 đến Chủ nhật hàng tuần	Cử nhân điều dưỡng	Không	Nội	Ngày 01/05/2022 (HĐLĐ số 06/HĐLĐ/TL ngày 01/05/2022)	Không	

116
IG
PH
TÊ
NG
AC

31	Nguyễn Thị Phương Linh	Cử nhân xét nghiệm y học (2016)	Số 006866/BG-CCHN ngày 05/06/2018	Chuyên khoa xét nghiệm(Hóa sinh)	Từ 6h30 đến 21h00 từ thứ 2 đến Chủ nhật hàng tuần	Cử nhân phòng xét nghiệm	Không	Xét nghiệm	Ngày 20/07/2022(HĐLĐ số 10/HĐLĐ/TL ngày 20/07/2022)	Không	
32	Nguyễn Công Định	Cử nhân kỹ thuật y học (2004)	Số 0017845/BYT-CCHN ngày 14/03/2014	Chuyên khoa xét nghiệm ./.	Từ 6h30 đến 21h00 từ thứ 2 đến Chủ nhật hàng tuần	Cử nhân phòng xét nghiệm	Không	Xét nghiệm	Ngày 06/10/2022(HĐLĐ số 17/HĐLĐ/TL ngày 06/10/2022)	Không	
33	Tô Thị Quyên	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học (2018)	Số 007658/BG-CCHN ngày 25/06/2020	Chuyên khoa xét nghiệm ./.	Từ 6h30 đến 21h00 từ thứ 2 đến Chủ nhật hàng tuần	Cử nhân phòng xét nghiệm	Cử nhân xét nghiệm- Trưởng phòng	Xét nghiệm	Ngày 03/10/2022(HĐLĐ số 16/HĐLĐ/TL ngày 03/10/2022)	Không	
34	Lưu Thị An	Trung cấp điều dưỡng (2012)	Số 008748/BG-CCHN ngày 30/12/2022	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng ,hộ sinh,kỹ thuật y.	Từ 6h30 đến 21h00 từ thứ 2 đến Chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng phòng ngoại	Không	Ngoại	Ngày 13/03/2023(HĐLĐ số 05/HĐLĐ/TL ngày 13/03/2023)	Không	
35	Vũ Thị Yến	Trung cấp điều dưỡng (2014)	Số 008806/BG-CCHN ngày 14/02/2023	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng ,hộ sinh,kỹ thuật y.	Từ 6h30 đến 21h00 từ thứ 2 đến Chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Nhi	Ngày 13/03/2023(HĐLĐ số 04/HĐLĐ/TL ngày 13/03/2023)	Không	
36	Tô Thị Phương	Cử nhân điều dưỡng (2019)	Số 009206/BG-CCHN ngày 12/10/2023	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng ,hộ sinh,kỹ thuật y.	Từ 6h30 đến 21h00 từ thứ 2 đến Chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng phòng NSTH	Không	NSTH	Ngày 13/12/2023(HĐLĐ số 25/HĐLĐ/TL ngày 13/12/2023)	Không	
37	Vũ Văn Cường	Trung cấp điều dưỡng (2009)	Số 000379/BG-GPHN ngày 21/08/2024	Điều dưỡng	Từ 6h30 đến 21h00 từ thứ 2 đến Chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Ngoại	Ngày 04/10/2024(HĐLĐ số 08/HĐLĐ/TL ngày 04/10/2024)	Không	
38	Nguyễn Văn Hiệu	Trung cấp y sỹ YHCT (2023)	Số 000479/BG-GPHN ngày 13/10/2024	Y học cổ truyền	Từ 6h30 đến 21h00 từ thứ 2 đến Chủ nhật hàng tuần	Y sỹ phòng YHCT	Không	YHCT	Ngày 02/11/2024(HĐLĐ số 10/HĐLĐ/TL ngày 02/11/2024)	Không	
39	Nguyễn Thị Nhiên	Trung cấp y sỹ YHCT (2022)	Số 009334/BG-CCHN ngày 09/01/2024	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền.	Từ 6h30 đến 21h00 từ thứ 2 đến Chủ nhật hàng tuần	Y sĩ phòng YHCT	Không	YHCT	Ngày 10/01/2024 (HĐLĐ số 01/HĐLĐ/TL ngày 10/01/2024)	Không	
40	Trần Thị Minh	Cao đẳng điều dưỡng (2017)	Số 008937/BG-CCHN ngày 08/05/2023	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng,hộ sinh,kỹ thuật y./.	Từ 6h30 đến 21h00 từ thứ 2 đến Chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng phòng HATĐ	Không	HATĐ	Ngày 03/07/2025(HĐLĐ số 07/HĐLĐ/TL ngày 03/07/2025)	Không	
41	Nguyễn Thị Mai	Trung cấp điều dưỡng (2014)	Số 008749/BG-CCHN ngày 30/12/2022	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng,hộ sinh,kỹ thuật y./.	Từ 6h30 đến 21h00 từ thứ 2 đến Chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng phòng Nội	Không	Nội	Ngày 03/07/2025(HĐLĐ số 03/HĐLĐ/TL ngày 03/07/2025)	Không	

42	Nguyễn Thị Mai	Trung cấp điều dưỡng (2012)	Số 000217/BG-GPHN ngày 11/06/2024	Điều dưỡng	Từ 6h30 đến 21h00 từ thứ 2 đến Chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng phòng Nội	Không	Nội	Ngày 03/07/2025(HĐLĐ số 04/HĐLĐ/TL ngày 03/07/2025)	Không	
43	Tô Thị Lan Anh	Cao đẳng điều dưỡng (2018)	Số 000216/BG-GPHN ngày 11/06/2024	Điều dưỡng	Từ 6h30 đến 21h00 từ thứ 2 đến Chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng phòng Nội	Không	Nội	Ngày 03/07/2025(HĐLĐ số 05/HĐLĐ/TL ngày 03/07/2025)	Không	
44	Nguyễn Thị Lành	Trung cấp điều dưỡng (2014)	Số 000321/BG-CCHN ngày 29/01/2013	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 6h30 đến 21h00 từ thứ 2 đến Chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng - Phòng Ngoại	Không	Ngoại	Ngày 03/07/2025(HĐLĐ số 06/HĐLĐ/TL ngày 03/07/2025)	Không	
45	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Trung cấp y sỹ YHCT (2024)	Số 000808/BG-GPHN ngày 11/04/2025	Y học cổ truyền	Từ 6h30 đến 21h00 từ thứ 2 đến Chủ nhật hàng tuần	Y sỹ y học cổ truyền	Không	YHCT	Ngày 03/07/2025(HĐLĐ số 09/HĐLĐ/TL ngày 03/07/2025)	Không	
46	Hoàng Thị Thảo	Bác sĩ đa khoa (2018) ; Chứng chỉ định hướng chuyên khoa Nhi (2019)	Số 008265/BG-CCHN ngày 08/11/2021	Khám bệnh, Chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Từ 6h30 đến 21h00 từ thứ 2 đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ Nhi	Không	Nhi	Ngày 18/07/2025(HĐLĐ số 11/HĐLĐ/TL ngày 18/07/2025)	Không	
47	Trần Thị Hoài Hoa	Cao đẳng điều dưỡng (2003)	Số 000988/BG-GPHN ngày 24/06/2025	Điều dưỡng	Từ 6h30 đến 21h00 từ thứ 2 đến Chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng phòng Da liễu	Không	Nội	Ngày 01/08/2025(HĐLĐ số 15/HĐLĐ/TL ngày 01/08/2025)	Không	
48	Trần Văn Độ	Y sỹ đa khoa (2015)	Số 001004/BG-GPHN ngày 24/06/2025	Y sỹ	Từ 6h30 đến 21h00 từ thứ 2 đến Chủ nhật hàng tuần	Phụ giúp bác sỹ	Không	Nội	Ngày 01/08/2025(HĐLĐ số 16/HĐLĐ/TL ngày 01/08/2025)	Không	
49	Nguyễn Văn Tuyền	Bác sĩ đa khoa (2000) ; BSCK cấp I chẩn đoán hình ảnh (2012)	Số 005496/BG-CCHN ngày 11/05/2016	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Từ 6h30 đến 21h00 Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ phòng Chẩn đoán hình ảnh	Không	CDHA	Ngày 18/07/2025(HĐLĐ số 10/HĐLĐ/TL ngày 18/07/2025)	Từ 6h45 đến 17h00 Từ thứ 2,3,4,5,6,7 hàng tuần trên Bệnh viện đa khoa Bắc -Thăng Long	
50	Đinh Hoàng Tài	Bác sĩ đa khoa (2017) ; Chứng chỉ chẩn đoán hình ảnh cơ bản (2023); chứng chỉ điện tâm đồ cơ bản (2023)	Số 027936/HNO-CCHN ngày 26/07/2019	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Từ 6h30 đến 21h00 Thứ bảy hàng tuần	Bác sĩ phòng Chẩn đoán hình ảnh	Không	CDHA	Ngày 18/07/2025(HĐLĐ số 12/HĐLĐ/TL ngày 18/07/2025)	Từ 6h45 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,CN hàng tuần trên đa Bệnh viện khoa Bắc -Thăng Long	
51	Nguy Thị Thương	Bác sĩ YHCT (2013)	Số 0005057/BG-CCHN ngày 09/12/2015	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Từ 6h30 đến 21h00 từ Thứ 7, Chủ nhật hàng tuần	Bác sỹ YHCT	Không	YHCT	Ngày 03/09/2025(HĐLĐ số 18/HĐLĐ/TL ngày 03/09/2025)	Không	
52	Giáp Thị Diễm Hương	Cao đẳng điều dưỡng (2013)	Số 000956/BG-GPHN ngày 09/06/2025	Điều dưỡng	Từ 6h30 đến 21h00 từ thứ 2 đến Chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng phòng Ngoại	Không	Ngoại	Ngày 01/11/2025(HĐLĐ số 20/HĐLĐ/TL ngày 01/11/2025)	Không	

53	Đỗ Thị Thu Huyền	Trung cấp điều dưỡng(2010)	Số 001000/BG-GPHN ngày 24/06/2025	Điều dưỡng	Từ 6h30 đến 21h00 từ thứ 2 đến Chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng phòng Tai Mũi Họng	Không	Tai Mũi Họng	Ngày 01/11/2025(HĐLĐ số 21/HĐLĐ/TL ngày 01/11/2025)	Không	
54	Lưu Quang Toàn	Bác sĩ đa khoa(2010), chứng chỉ quản lý và điều trị tăng huyết áp ngoại trú có kiểm soát(2020),chứng chỉ quản lý và điều trị đái tháo đường ngoại trú có kiểm soát(2020)	Số 150019/CCHN-BQP ngày 19/02/2016	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa	Từ 6h30 đến 21h00 từ thứ 2 đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ, PK CK HA+TD	Không	HA+TD	Ngày 09 /12/2025(HĐLĐ số 27 /HĐLĐ ngày 09/12/2025), PLHĐ số 01/PLHĐ ngày 27/02/2026	Không	
55	Nguyễn Văn Vinh	Trung cấp y sỹ YHCT(2001)	Số 000228/BG-GPHN ngày 11/06/2024	Y học cổ truyền	Từ 6h30 đến 21h00 từ thứ 2 đến Chủ nhật hàng tuần	Y sỹ y học cổ truyền	Không	YHCT	Ngày 09 /03/2026 (HĐLĐ số 07 /HĐLĐ ngày 09/03/2026)	Không	
56	Nguyễn Đức Dũng	Bác sĩ đa khoa(2015), chứng chỉ chẩn đoán hình ảnh bằng cắt lớp vi tính(2024) , chứng chỉ chẩn đoán hình ảnh cơ bản (2023)	Số 0005565/HD-CCHN ngày cấp 20/03/2017	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 6h30 đến 21h00 từ thứ 2 đến thứ 6 và Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ thực hiện kỹ thuật chẩn đoán hình ảnh cơ bản, cắt lớp vi tính,	Không	CDHA	Ngày 22 /02/2026(HĐLĐ số 06/HĐLĐ ngày 22/02/2026)	Từ 6h45 đến 17h00 Thứ 7 hàng tuần trên Bệnh viện đa khoa Bắc -Thăng Long	
57	Phạm Thị Thúy	Trung cấp điều dưỡng 2014) chứng chỉ điều dưỡng chuyên khoa Tai Mũi Họng(2022)	Số 007959/BG-CCHN cấp ngày 23/02/2021	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng,hộ sinh,kỹ thuật y./.	Từ 6h30 đến 21h00 từ thứ 2 đến Chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng phòng Tai Mũi Họng	Không	TMH	Ngày 01 /04/2026(HĐLĐ số 08/HĐLĐ ngày 01/04/2026)	Không	
58	Phan Thu Hương	Y sỹ trung cấp (2015) chứng chỉ chuyển đổi sang điều dưỡng (2016)	Số 006214/BG-CCHN cấp ngày 26/05/2017	Tham gia sơ cứu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường (Nhì)	Từ 6h30 đến 21h00 từ thứ 2 đến Chủ nhật hàng tuần	Y sỹ phụ giúp BS phòng Nhì	Không	Nhì	Ngày 01 /04/2026(HĐLĐ số 09/HĐLĐ ngày 01/04/2026)	Không	
59	Đặng Văn Thiệp	Cử nhân kỹ thuật hình ảnh y học (2016) c	Số 001586/BN-GPHN cấp ngày 04/05/2026	Hình ảnh y học	Từ 6h30 đến 21h00 từ thứ 2 đến Chủ nhật hàng tuần	KTV phòng Chẩn đoán hình ảnh	Không	CDHA	Ngày 05 /05/2026(HĐLĐ số 11/HĐLĐ ngày 05/05/2026)	Không	Bổ sung người hành nghề
B.SỐ THỜI VIỆC											

Phòng khám đa khoa Thăng Long chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đăng ký hành nghề , cam kết thực hiện đúng các qui định về đăng ký hành nghề, điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề và thiết lập lưu trữ hồ sơ đăng ký hành nghề kèm các tài liệu chứng minh điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề theo qui định

Nơi nhận
Sở y tế Bắc Ninh
Lưu, PKĐKTL

XÁC NHẬN NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM
CHUYÊN MÔN KỸ THUẬT PK
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CƠ QUAN Y TẾ
108 THĂNG LONG
TỈNH BẮC NINH

TRƯỞNG PHÒNG KHÁM
Nguyễn Chi Nhân

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CƠ QUAN Y TẾ
108 THĂNG LONG
TỈNH BẮC NINH
GIÁM ĐỐC
Bùi Văn Hương